

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 12-4-2023
V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Đạo.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trương Ngọc Điệp.
- Ông Thượng Văn Kình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.*

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 465/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lương Quốc H, sinh năm 1976. Địa chỉ: khu phố X, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương; (có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà Lê Thị Minh T, sinh năm 1981. Địa chỉ: khu phố Y, phường P1, thành phố M, tỉnh Bình Dương; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/10/2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lương Quốc H trình bày:

Ông Lương Quốc H và bà Lê Thị Minh T ly hôn vào năm 2017 theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 453/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Theo nội dung của Quyết định này thì sau khi ly hôn, các đương sự thỏa thuận giao con chung là Lương Minh T1, sinh ngày 06/01/2015 và Lương Quốc H1, sinh ngày 16/8/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lương Quốc H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 2.000.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Quá trình cấp dưỡng ông H đã thực hiện đầy đủ.

Do hiện nay bà T có hành vi ngăn cản, gây khó khăn cho ông H trong việc thăm nom chăm sóc con chung đồng thời ông không đồng ý với phương pháp giáo dục con của bà T nên yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người nuôi con. Cụ thể: Ông Lương Quốc H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được trực tiếp nuôi con chung là cháu Lương Quốc H1, sinh ngày 16/8/2016, không yêu cầu bà T phải cấp dưỡng.

Theo bản tự khai ngày 20/12/2022 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn bà Lê Thị Minh T trình bày:

Sau khi ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 453/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bà trực tiếp nuôi con chung, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng số tiền 2.000.000 đồng/tháng/cháu cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Từ khi ly hôn từ năm 2017 thì 3 năm sau ông H mới thực hiện việc cấp dưỡng (một lần) và sau đó thì 06 tháng sau mới thực hiện cấp dưỡng (một lần), lần gần đây nhất là cấp dưỡng 01 năm (01 lần) và 06 tháng (01 lần). Trong 06 năm qua sau khi ly hôn thì ông chưa từng xuống thăm con nhưng khi đến cơ quan Thi hành án dân sự để thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì lại nói là không được thăm con. Tính đến nay thì ông H đã thực hiện cấp dưỡng đầy đủ nhưng chỉ thực hiện việc này 03 năm sau ly hôn thì (năm 2020). Trong khoảng thời gian này bà là người phải chăm sóc nuôi dưỡng con chung.

Trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì bà không đồng ý vì 02 con hiện đang sống rất tốt với bà, bản thân bà làm nghề giáo viên, có thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi con. Từ khi sinh cháu H1 đến nay ông H không hề quan tâm chăm sóc. Vì thế bà không chấp nhận việc thay đổi người nuôi con.

Tại phiên tòa, các đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu như đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật tuy nhiên có vi phạm thời hạn giao thông báo thụ lý vụ án. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại chương XIV về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục vi phạm.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 10

năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Lương Quốc H yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con từ bà Lê Thị Minh T sang ông Lương Quốc H nên đây là vụ án “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[1.2] Về thẩm quyền: Tại thời điểm thụ lý, bị đơn bà Lê Thị Minh T đang cư trú tại thành phố M, tỉnh Bình Dương nên căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tổ tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Quá trình giải quyết vụ án, các đương sự thống nhất: Ông Lương Quốc H và bà Lê Thị Minh T có 02 con chung là cháu Lương Minh T1, sinh ngày 06/01/2015 và Lương Quốc H1, sinh ngày 16/8/2016. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 453/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương đã công nhận thuận tình ly hôn giữa ông H và bà T, đồng thời giao con chung là Lương Minh T1, sinh ngày 06/01/2015 và Lương Quốc H1, sinh ngày 16/8/2016 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Như vậy, sự thừa nhận của các đương sự là tình tiết không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tổ tụng dân sự.

[2.2] Theo ông H thì do bà T có hành vi ngăn cản, gây khó khăn cho ông H trong việc thăm nom, chăm sóc con chung đồng thời phương pháp giáo dục của bà T dẫn đến việc con không thừa nhận cha. Vì thế ông đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cụ thể là ông yêu cầu giao cháu Lương Quốc H1, sinh ngày 16/8/2016 cho ông trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà T phải cấp dưỡng. Xét thấy, việc ông H cho rằng bà T có hành vi cản trở ông thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc con chung nhưng lời trình bày này của ông H không được bà T thừa nhận; ông H cũng không cung cấp được chứng cứ để chứng minh.

[2.3] Về điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung: Nhận thấy hiện tại bà T đang cư trú tại khu phố X1, phường P1, thành phố M, tỉnh Bình Dương cùng với cha mẹ ruột; 02 con chung thì đang học tại Trường tiểu học PT thuộc phường P1, thành phố M, tỉnh Bình Dương; còn ông H sinh sống tại phường P, thành phố M. Bà T có nghề nghiệp là giáo viên (thu nhập ổn định), ông H có công việc là phụ giúp gia đình buôn bán (thu nhập không ổn định). Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Dầu Một đã yêu cầu ông H cung cấp chứng cứ để chứng minh bà T có hành vi ngăn cản ông trong việc thăm nom, chăm sóc con chung nhưng đến nay ông H vẫn không cung cấp được chứng cứ để chứng minh. Hơn nữa, hiện nay bà T vẫn có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không đồng ý để ông H nuôi con. Do đó, cần tiếp tục giao cho bà T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung là phù hợp, đảm bảo sự phát triển ổn định về tâm sinh lý và sự phát triển toàn diện của con chung, phù hợp với quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên yêu cầu khởi kiện của ông H là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Tại Tòa, quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là có cơ sở.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tổ tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Ông Lương Quốc H phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận với số tiền án phí là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91, Điều 92, Khoản 4 Điều 147, Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - ông Lương Quốc H về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” đối với bị đơn - bà Lê Thị Minh T.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lương Quốc H phải chịu số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông Lương Quốc H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0002113 ngày 25/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Đạo